

UNIT 9: WHAT DO WE DO ON VACATION?

Lesson 12: Concept

I. Nội dung buổi học:

- Học sinh giải các bài toán trừ đơn giản.

II. Key vocabulary:

$$15 - 5 =$$

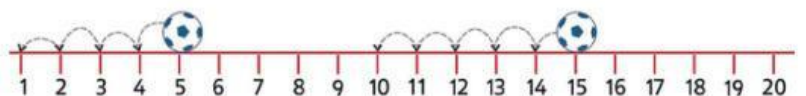
Subtract
(Trừ đi)



Minus
(Dấu trừ)



Equals
(Dấu bằng)



Number line
(Trục số)





One
(Số một)



Two
(Số hai)



Three
(Số ba)



Four
(Số bốn)





Five
(Số năm)



Six
(Số sáu)



Seven
(Số bảy)



Eight
(Số tám)

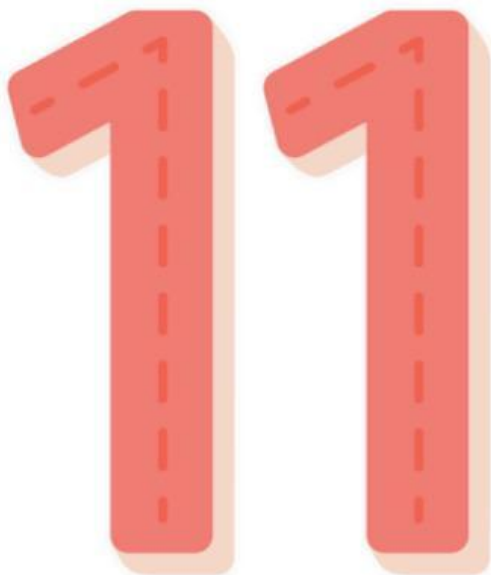




Nine
(Số chín)



Ten
(Số mười)



Eleven
(Số mười một)



Twelve
(Số mười hai)



13

Thirteen
(Số mười ba)



14

Fourteen
(Số mười bốn)



15

Fifteen
(Số mười lăm)



16

Sixteen
(Số mười sáu)



17

Seventeen
(Số mười bảy)



18

Eighteen
(Số mười tám)



19

Nineteen
(Số mười chín)

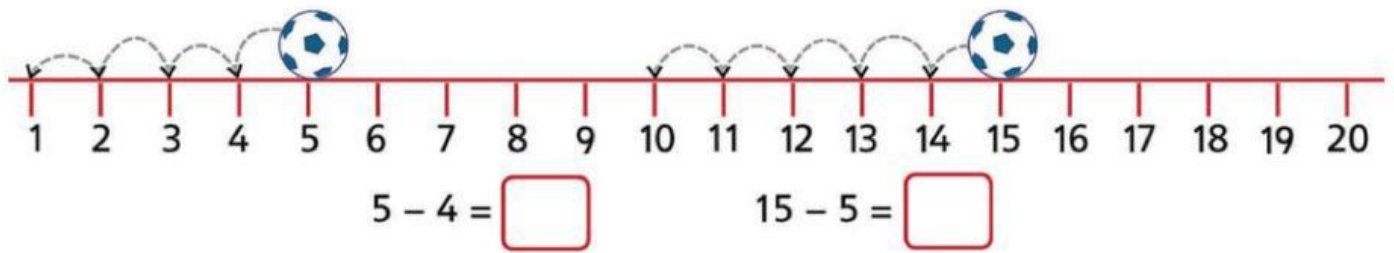


20

Twenty
(Số hai mươi)



III. Key language:



Subtract with a number line.



$$7 - 2 = 5$$

(Seven) minus (two) equals (five).

